

Số: /BV-VTTBYT  
Về việc công khai nhu cầu: Mua  
sắm, sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng  
thiết bị y tế

Hà Giang, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Căn cứ Luật đấu thầu, ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 732/ SYT-KHTC, ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế Hà Giang, về việc chủ trương thực hiện bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, mua sắm TTBYT để thực hiện các kỹ thuật mới của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Công văn số 1235/ SYT-KHTC, ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Sở Y tế Hà Giang, về việc chủ trương thực hiện mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng bảo trì trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Công văn số 2955/ SYT-KHTC, ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Sở Y tế Hà Giang, Về việc Mua sắm trang thiết bị y tế thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Công văn số 992/SYT-KHTC, ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Sở Y tế Hà Giang, về việc chủ trương thực hiện mua sắm trang thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa Tỉnh;

Căn cứ kết luận số 47/KL/ĐU, ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;

Căn cứ kết luận số 724/KL/ĐU, ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-BV, ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc bảo dưỡng bảo trì, mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế; nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng năm 2023;

Căn cứ Thông báo kết luận cuộc họp Ban Giám đốc mở rộng số 33/TB-BV, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Căn cứ Biên bản họp Ban Giám đốc mở rộng, ngày 15 tháng 5 năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp Ban Giám đốc mở rộng, ngày 30 tháng 5 năm 2023;

Căn cứ Trính Biên bản họp Ban Giám đốc mở rộng, ngày 15 tháng 4 năm 2024.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm, sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng thiết bị y tế theo danh mục chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm Công văn này.

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Quốc Khánh – Nhân viên phòng VTTBYT. SĐT: 0915215999
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Nguyễn Quốc Khánh – Nhân viên phòng VTTBYT - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang – Số 11, tổ 10, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang;
  - Đồng thời gửi 1 bản scan và bản mềm flie word hoặc exel báo giá vào zalo theo số điện thoại nêu trên của ông Nguyễn Quốc Khánh – Nhân viên phòng VTTBYT - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 h 00 phút ngày 10 tháng 5 năm 2024 đến trước 17 h 00 phút ngày 24 tháng 5 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá**

1. Danh mục nhu cầu mua sắm: Chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2.
2. Mẫu báo giá mua sắm: Chi tiết tại Phụ lục 3.
3. Mẫu báo giá sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng: Chi tiết tại Phụ lục 4.

Đối với sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng. Các nhà cung cấp có thể liên hệ với phòng Vật tư Thiết bị y tế của Bệnh viện (Ông Nguyễn Quốc Khánh – SĐT: 0915215999) để được khảo sát thực tế trước khi báo giá.

Các báo giá không đúng theo mẫu quy định sẽ có thể sẽ không được xem xét.

Bệnh viện rất mong nhận được báo giá của các nhà cung cấp đúng thời gian nêu trên để mua sắm trang thiết bị kịp thời.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế Hà Giang;
- Đăng website Sở Y tế Hà Giang;
- Đăng website Bệnh viện;
- Đăng trang fanpage Bệnh viện;
- Lưu: VT, Hồ sơ thầu.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Anh Văn**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC NHU CẦU MUA SẴM**

Kèm theo Công văn số /BV-VTTBYT, ngày tháng năm 2024

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
1	<b>Tủ clean been (tủ sạch)</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân tủ chính: 01 cái</li> <li>- Đèn UV: 01 cái</li> <li>- Đèn huỳnh quang: 01 cái</li> <li>- Tấm chắn khi dùng đèn UV: FC-LVG/S-4A: 01 cái</li> <li>- Diện tích buồng thao tác: &gt;/= 0.8 m<sup>2</sup></li> <li>- Hệ thống điều khiển bằng vi xử lý. Hiện thị tất cả các tham số về an toàn của tủ trên cùng một màn hình, có đồng hồ hẹn giờ có thể lập trình giúp kéo dài tuổi thọ đèn UV.</li> <li>- Hệ thống lọc khí đạt độ sạch ISO Class 3, với màng lọc chính ULPA/H14 có hiệu quả lọc cao.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Đảm bảo an toàn điện cấp II Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>	Cái	1
2	<b>Máy li tâm (Loại 15ml có nắp)</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Rotor văng 8 vị trí tốc độ đến 4.00 vòng/phút: 01 cái</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>	Cái	1

		- Năm sản xuất: 2023 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
3	<b>Máy li tâm (Loại 5ml có nắp)</b>	<b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b> - Máy chính: 01 cái - 01 Rotor văng 4 nhánh li tâm đa năng, tốc độ đến 6.000 vòng/phút - 04 adapter 10 vị trí dùng cho Rotor văng 4 nhánh - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2023 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
4	<b>Buồng đếm tinh trùng</b>	<b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b> - Buồng đếm: 01 cái - Kẹp: 01 cái - Chổi: 01 cái - Hộp gỗ: 01 cái - Dùng để đếm chính xác số lượng tinh trùng và đánh giá mức độ chuyển động của chúng trực tiếp từ tinh dịch nguyên. - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2023 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	<b>Cái</b>	<b>1</b>
5	<b>Tủ ấm (Loại &gt;= 32 lít)</b>	<b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b> - Thân tủ: 01 cái - Khay lưới bằng thép không gỉ: 01 cái - Khoảng nhiệt độ hoạt động tối thiểu 5 <sup>0</sup> c trên nhiệt độ môi	<b>Cái</b>	<b>1</b>

		<p>trường đến 8<sup>0</sup>c; có bộ đếm ngược thời gian; điều chỉnh thông số <sup>0</sup>c hoặc <sup>0</sup>F; có chương trình lưu trữ trong trường hợp mất điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>		
6	<b>Kính hiển vi</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân máy chính : 01 cái</li> <li>- Thị kính chống mốc 10X, quang trường 20mm: 02 cái</li> <li>- Vật kính chống mốc – phẳng 4X: 01 cái</li> <li>- Vật kính chống mốc – phẳng 10X: 01 cái</li> <li>- Vật kính chống mốc – phẳng 40X: 01 cái</li> <li>- Vật kính chống mốc – phẳng 100X: 01 cái</li> <li>- Tụ quang có thể chỉnh màn chắn sáng: 01 cái</li> <li>- Bàn sa trượt: 01 cái</li> <li>- Hệ thống chiếu sáng LED: 01 bộ</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>	<b>Cái</b>	<b>1</b>
7	<b>Máy tiết trùng nhiệt độ thấp</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính (dung tích &gt;= 200 lít: 01 cái</li> <li>- Bộ phụ kiện kèm theo:</li> </ul>	<b>Cái</b>	<b>1</b>

	<b>(Loại sử dụng hóa chất tiết kiệm bằng khí E.O)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phần mềm ngôn ngữ tiếng Việt tích hợp: 01 bộ</li> <li>+ Máy đọc chỉ thị nhanh: 01 cái</li> <li>+ Máy hàn túi có chức năng in ngày tháng: 01 cái</li> <li>+ Bình khí 100% khí EO: &gt;= 90 bình</li> <li>+ Giấy in nhiệt: 03 cuộn</li> <li>+ Chỉ thị hóa học cho hấp EO: &gt;= 1.000 cái</li> <li>+ Chỉ thị sinh học cho hấp EO: &gt;= 200 cái</li> <li>+ Xe đẩy hàng: &gt;= 01 cái</li> <li>+ Giỏ hàng: &gt;= 02 cái</li> <li>+ Bộ bảo dưỡng phòng ngừa định kỳ PM Kit: 02 bộ</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>		
<b>8</b>	<b>Hệ thống XQ kỹ thuật số kèm hai tấm thu nhận ảnh</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống máy chính: 1 hệ thống</li> <li>+ Bàn bệnh nhân: 01 Cái</li> <li>  Giá chụp phổi: 01 Cái</li> <li>+ Cột đỡ đầu đèn: 01 Cái</li> <li>+ Bộ nguồn: 01 Cái</li> <li>+ Bóng X-quang: 01 Bộ</li> <li>+ Bộ chuẩn trực: 01 Bộ</li> <li>+ Màn hình cảm ứng trực quan dành cho người dùng: 01 Cái</li> <li>- Tấm nhận ảnh phẳng: 02 Cái</li> <li>- Hệ thống xử lý: 01 hệ thống (CoreTM i5 trở lên, 3.3 GHz, Ram DDR4 8 GB, ổ cứng 1T, 4 cổng USB 2.0, 2 cổng USB 3.0)</li> <li>- Màn hình hiển thị: &gt;=21 inches: 01 Cái</li> <li>- Phần mềm: 01 gói</li> </ul>	<b>Hệ thống</b>	<b>1</b>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ kiện khác</li> <li>+ Áo chì: 01 cái</li> <li>+ Kính chì: 01 cái</li> <li>+ Tay cầm phát tia: 01 cái</li> <li>+ Lưu điện online cho máy tính trạm thu nhận ảnh <math>\geq 2\text{kVA}</math>: 01 cái</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>		
<b>9</b>	<b>Bộ dụng cụ phẫu thuật sọ não.</b> Năm sản xuất: 2023 trở về sau.		<b>Bộ</b>	<b>1</b>
		Cán dao mổ, số 4, dài 135mm	Cái	1
		Cán dao mổ, số 3, dài 125mm	Cái	1
		Dụng cụ nạo róc Killian, cong, hai đầu, nhọn/tù, dài 185mm	Cái	1
		Dụng cụ bẩy xương Halle, cong nhẹ, đầu tù, dài 180mm, đầu rộng 3,30mm	Cái	1
		Dụng cụ phẫu tích thần kinh Toennis, cong nhẹ, hai đầu, tù/tù, dài 240mm	Cái	1
		Dụng cụ róc xương Pennybacker, cong, đầu nhọn, dài 165mm, đầu rộng 6mm	Cái	1
		Dụng cụ róc xương Langenbeck, thẳng, đầu nhọn, dài 190mm, đầu rộng 16mm	Cái	1
		Vén não Noir, hai đầu, linh động, cỡ nhỏ, dài 200mm, hai đầu 8/4 mm	Cái	1
		Vén não Noir, hai đầu, linh động, cỡ vừa, dài 200mm, hai đầu 13/6 mm	Cái	1
		Vén não Noir, hai đầu, linh động, cỡ lớn, dài 200mm, hai đầu 17/9 mm	Cái	1

		Thìa nạo xương, ngang 4.4 mm, dài 180 mm	Cái	1
		Nhíp mô, ngàm có răng 1x2, dài 180mm	Cái	1
		Nhíp mô Cushing, thẳng, ngàm có răng 1x2, dài 180mm	Cái	1
		Nhíp phẫu tích Brophy, mảnh, thẳng, ngàm có khía, dài 200mm	Cái	1
		Kẹp phẫu tích Micro-Adson, mảnh, dài 120mm	Cái	1
		Kim găm xương Frykholm, gập góc bên, hoạt động đôi, dài 240mm	Cái	1
		Kim găm xương trợ lực mạnh, ngàm cong, dài 240 mm	Cái	1
		Ống hút Fergusson, trực Luer, cách điện, dài 180mm, đường kính 4mm, dùng cho ống hút đường kính 6-9mm	Cái	1
		Ống hút Fergusson, trực Luer, dài 195mm, chiều dài hoạt động 110mm, đường kính 2,50mm, dùng cho ống hút có đường kính 6-9mm	Cái	1
		Ống hút Fergusson, trực Luer, dài 215mm, chiều dài hoạt động 130mm, đường kính 1,50mm, dùng cho ống hút có đường kính 6-9mm	Cái	1
		Banh tự giữ Anderson-Adson, 4 x4 răng, nhọn, có khóa cài, dài 190mm	Cái	1
		Kéo phẫu tích Metzenbaum Durotip TC, mảnh, thẳng, mũi tù/tù, cán vàng, dài 180mm	Cái	1
		Kéo phẫu tích Metzenbaum Durotip TC, mảnh, thẳng, mũi tù/tù, cán vàng, dài 230mm	Cái	1
		Kéo phẫu tích Toennis-Adson, rất mảnh, cong, mũi tù/tù, dài 175mm	Cái	1
		Kéo vi phẫu Yasargil, thẳng, cán hình lưỡi lê, 1 ngàm có	Cái	1



		khí, mũi nhọn/nhọn, cán có lỗ, dài 200mm, chiều dài hoạt động 80mm		
		Kẹp mang kim Crile-Wood Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,40mm, dùng cho chỉ 4/0-6/0, dài 145mm	Cái	1
		Kẹp mang kim Crile-Wood Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,40mm, dùng cho chỉ 4/0-6/0, dài 185mm	Cái	1
		Kẹp mang kim Crile-Wood Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,40mm, dùng cho chỉ 4/0-6/0, dài 200mm	Cái	1
		Kẹp mang kim Hegar-Mayo Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,50mm, dùng cho chỉ tới 3/0, dài 205mm	Cái	1
		Ống chọc dò não thất Cushing-Cairns, thẳng, đầu tù, thân chia đoạn, dài 110mm, chiều dài hoạt động 95mm, đường kính 2,30mm	Cái	3
		Dụng cụ gặm cột sống Kerrison Noir, kiểu chuẩn, cong lên 130°, có bộ phận đẩy mô, tháo rời được, dài 180mm, ngàm rộng 3mm, ngàm mở 10mm, sử dụng cùng JF120R	Cái	1
		Dụng cụ gặm cột sống Kerrison Noir, kiểu chuẩn, cong lên 130°, có bộ phận đẩy mô, tháo rời được, dài 180mm, ngàm rộng 4mm, ngàm mở 12mm, sử dụng cùng JF120R	Cái	1
		Kẹp khối u Yasargil, ngàm tròn, hình thìa, cán hình lưỡi lê, cán có lỗ, dài 220mm, đường kính ngàm 3mm	Cái	1
		Kẹp phẫu tích Hastled-Mosquito, cong, mảnh, dài 125mm	Cái	8

		Kẹp sãng Backhaus, dài 110mm	Cái	5
		Nắp trong hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật, dòng cổ điển, loại chuẩn 1/1, màu xanh lá cây, kích thước 582 x 291 x 36mm	Cái	1
		Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật, không có lỗ thoát khí, loại chuẩn, cỡ 1/1, kích thước ngoài 592 x 274 x 187mm, kích thước trong 544 x 258x 172mm	Cái	1
		Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật, loại chuẩn 1/1, có chân, kích thước 540 x 253 x 76 mm	Cái	1
		Kẹp phẫu tích và gấp chỉ Overholt-Geissendoerfer, cong, dài 225mm	Cái	3
		Kẹp gấp bông băng Foerster-Ballenger, thẳng, dài 245mm	Cái	2
		Khay đựng hình quả thận, dài 250mm	Cái	1
		Bát đựng bệnh phẩm, dài 151mm, cao 73mm, rộng 100mm, dung tích 1000ml	Cái	1
		Bát đựng bệnh phẩm, dài 111mm, cao 72mm, rộng 56mm, dung tích 300 ml	Cái	2
<b>10</b>	<b>Bộ dụng cụ phẫu thuật sơ sinh – Nong hậu môn – Kim endo</b> Năm sản xuất: 2023 trở về sau.		<b>Bộ</b>	<b>1</b>
		Cán dao số 3	Cái	1
		Cán dao số 7	Cái	1
		Kéo phẫu thuật cong, tù/tù, dài 14.5CM	Cái	1
		Kéo phẫu tích cán vàng MAYO, cong, tù/tù, dài 17.0CM	Cái	1
		Kéo phẫu thuật cong, nhọn/nhọn, dài 14.5CM	Cái	1
		Kẹp mô tiêu chuẩn, thẳng, 1X2 răng, dài 14.5CM	Cái	2

		Kẹp phẫu tích tiêu chuẩn, thẳng, dài 14.5CM	Cái	2
		Kẹp mang kim MAYO-HEGAR cán vàng, dài 18.0CM	Cái	2
		Kẹp răng chuột ALLIS, 5X6 răng, dài 15CM	Cái	2
		Kẹp ruột BABCOCK, dài 16CM	Cái	2
		Kẹp FOERSTER-BALLENGER, thẳng, ngàm răng cưa, dài 25CM	Cái	1
		Kẹp mạch máu OCHSNER-KOCHER thẳng dài 20CM	Cái	1
		Kẹp mạch máu KELLY-RANKIN cong dài 16CM	Cái	12
		Kẹp mạch máu HALSTED-MOSQUITO thẳng dài 12.5CM	Cái	10
		Móc GILLIES, dài 18CM, Fig.1	Cái	2
		Clamp kẹp ruột BABY-KOCHER, thẳng, dài 13CM	Cái	4
		Kẹp khăn BACKHAUS, dài 13CM	Cái	6
		Banh GELPI, dài 14CM	Cái	1
		Banh DOYEN, kích thước 50X85MM, dài 25CM	Cái	1
		Đè bụng/ruột dễ uốn, dài 33CM, rộng 40MM	Cái	2
		Banh COLLIN-HARTMANN, dài 16CM	Cái	2
		Bộ banh PARKER-LANGENBECK US-ARMY Fig 1+2	Cái	2
		Bộ banh FARABEUF, Fig 1+2, dài 15CM	Cái	2
		Bộ banh FARABEUF, Fig 1+2, dài 12CM	Cái	2
		Ống hút YANKAUER, dài 270mm	Cái	2
		Bộ que nong cổ tử cung HEGAR 8 cái 3/4-17/18MM	Cái	2
		Hộp đựng dụng cụ		

		Đáy hộp tiệt trùng, không đục lỗ, kích thước 465X280X100MM	Cái	1
		Nắp hộp tiệt trùng, có đục lỗ, màu xanh, kích thước 465X280MM	Cái	1
		Khay lưới kích thước 405X245X30mm	Cái	1
<b>11</b>	<b>Bộ dụng cụ phẫu thuật ổ bụng trẻ em</b> Năm sản xuất: 2023 trở về sau.		<b>Bộ</b>	<b>1</b>
		Kẹp khăn BACKHAUS, dài 8CM	Cái	6
		Kẹp FOERSTER-BALLENGER, thẳng, ngàm răng cưa, dài 25CM	Cái	2
		Kẹp phẫu tích ADSON, dài 12CM	Cái	2
		Kẹp mô ADSON, 1X2 răng, dài 12CM	Cái	2
		Kẹp mô GILLIES, 1X2T, dài 15CM	Cái	2
		Kẹp phẫu tích MC INDOE, dài 15CM	Cái	2
		Cán dao số 3	Cái	1
		Kéo phẫu tích cán vàng MAYO, Super Cut, thẳng, tù/tù, dài 14.5CM	Cái	1
		Kéo phẫu tích METZENBAUM cán vàng, Super Cut, thẳng, tù/tù, dài 14.5CM	Cái	1
		Kéo phẫu tích METZENBAUM cán vàng, Super Cut, cong, tù/tù, dài 14.5CM	Cái	1
		Kẹp mạch máu HALSTED-MOSQUITO cong dài 12.5CM	Cái	8
		Kẹp mạch máu CRILE cong dài 14CM	Cái	8
		Kẹp mạch máu SPENCER-WELLS thẳng 13CM	Cái	2
		Kẹp BABCOCK, cán vàng, dài 16CM	Cái	2

		Kẹp ruột JUDD-ALLIS, 3X4T, dài 19CM	Cái	4
		Kẹp kim CRILE-WOOD cán vàng, dài 15CM	Cái	1
		Kẹp kim CRILE-WOOD cán vàng, dài 18CM	Cái	1
		Kẹp mang kim DE BAKEY cán vàng, dài 18.0CM	Cái	1
		Kẹp phẫu tích SINGLEY-TUTTLE, dài 23CM	Cái	1
		Bẫy xương hai đầu MCDONALD, dài 19CM	Cái	1
		Kẹp mũi xoang LISTER, dài 16CM	Cái	1
		Ống hút YANKAUER, dài 270mm	Cái	1
		Ống hút POOLE, đường kính 8mm, dài 220mm	Cái	1
		Banh DESMARRES, kích thước 12MM, dài 13CM	Cái	2
		Banh KOCHER, kích thước 60X25MM, dài 23CM	Cái	2
		Banh KOCHER-LANGENBECK, kích thước 25X6MM, dài 21CM	Cái	2
		Banh KOCHER-LANGENBECK, kích thước 40X11MM, dài 21CM	Cái	2
		Banh DEEVER, rộng 22MM, dài 21.5CM	Cái	2
		Banh ổ bụng GOSSET, độ mở 100MM	Cái	1
		Vòng giữ dụng cụ MAYO, 14CM	Cái	2
		Ống hút ANDREW-PINCHON, dài 235mm	Cái	1
		Đè bụng/ruột dễ uốn, 200X12MM	Cái	1
		Đè bụng/ruột dễ uốn, 200X17MM	Cái	1
		Đè bụng/ruột dễ uốn, 250X25MM	Cái	1
		Hộp đựng dụng cụ		

		Đáy hộp tiết trùng, không đục lỗ, kích thước 465X280X100MM	Cái	1
		Nắp hộp tiết trùng, có đục lỗ, màu xanh, kích thước 465X280MM	Cái	1
		Khay lưới kích thước 405X245X30mm	Cái	1
<b>12</b>	<b>Bộ phẫu thuật mở đầu mặt cổ</b> Năm sản xuất: 2023 trở về sau.		<b>Bộ</b>	<b>1</b>
		Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ KT 592 x274 x185mm	Cái	01
		Nắp hộp 582x291x36mm	Cái	01
		Khay lưới bảo quản dụng cụ KT540x254x70mm	Cái	01
		Kẹp sãng Backhaus cong , nhọn dài 135mm	Cái	05
		Kẹp gấp bông Foerster-Ballen, thẳng, ngàm khuyết có răng cưa hình oval, dài 245mm	Cái	01
		Cán dao mổ số 3 dài 125 mm	Cái	01
		Cán dao mổ số 4 dài 125mm	Cái	01
		Kéo phẫu tích lexer Durogip TC bản hẹp ,cong ,mũi tù, cán vàng dài 165mm	Cái	01
		Kéo phẫu thuật Mayo Durogip TC,cong, lưỡi vát , mũi tù, cán vàng dài 170mm	Cái	01
		Kéo phẫu tích Metzenbaum mảnh cong, mũi tù cán vàng dài 180 mm	Cái	02
		Kẹp phẫu tích Baby-Mosquito mảnh cong,dài 100mm	Cái	10
		Kẹp động mạch Crile mảnh , cong, đầu tù dài 140 mm	Cái	10
		Kẹp mạch máu không chấn thương pean Atraumata cong , ngàm có răng De Bakay dài 15mm	Cái	2
		Nhíp mô thẳng , cỡ trung bình , ngàm có răng 1x2, dài 160mm	Cái	02
		Nhíp mô Adson mảnh thẳng ngàm có răng 1x2 dài 150mm	Cái	02

		Nhíp không chân thương De Bakay Atraumata thẳng có ngàm răng De Bakay dài 150mm, ngàm rộng 1,5mm	Cái	02
		Kẹp phẫu tích và gấp chỉ gấp góc 90 độ dài 140 mm	Cái	01
		Kẹp phẫu tích Gemini gấp góc phải dài 180mm	Cái	01
		Kẹp phẫu tích mô Allis thẳng, có ngàm răng 5x6 dài 155mm	Cái	03
		Banh tự giữ Wailaner 3x4 răng tù dài 130mm	Cái	01
		Farabeuf loại nhỏ hai đầu dài 125mm bộ gồm hai chiếc, KT 22x10mm, 28x12mm, 32x12mm	Cái	2
		Farabeuf ( Bánh vết mỡ) loại lớn, ngành nông dài 200mm KT 47x13mm, 37x25mm, 45x25mm	Cái	2
		Ống hút Fergusson, trục Luer dài 180mm. đườn kính 4mm	Cái	1
		Bipola đầu nhọn dài 185mm	Cái	2
		Bát đựng dung dịch dài 155mm, cao 73mm, rộng 100mm, dung tích 100ml	Cái	02
		Kẹp mang kim De Bakey Durogip TC thẳng, bước răng 0,4mm. kẹp chỉ 4/0-6/ cán vàng dài 180mm	Cái	02
		Kẹp mang kim Hegar- Mayo Durogip TC thẳng, bước răng 0,5mm dành cho chỉ 3/0 dài 185mm	Cái	02
		Banh mạch máu vết thương Koenig dài 180mm KT Lưỡi 13x13mm	Cái	01
		Kéo cắt chỉ dài 145mm	Cái	1
		Kim cắt xương cong dài 185 mm	Cái	01
		Dụng cụ róc xương cong, 1 đầu nhọn, lưỡi rộng 15 mm dài 230 mm	Cái	01
		Kim găm xương dài 180mm	Cái	01

13	<b>Máy siêu âm màu Dopler</b>	<u><b>Cấu hình cung cấp:</b></u> - Hệ thống máy chính kỹ thuật số kèm màn hình đồng bộ: 01 máy - Đầu dò 4D Real Time Convex ứng dụng siêu âm ổ bụng, sản phụ khoa: 01 cái - Đầu dò Convex ứng dụng siêu âm bụng, sản phụ khoa: 01 cái - Đầu dò âm đạo ứng dụng siêu âm tiết niệu, sản phụ khoa: 01 cái - Phạm mềm siêu âm Doppler vi mạch: 01 bộ - Phạm mềm siêu âm hình ảnh 3D mạch máu: 01 bộ - Phạm mềm sinh thiết đầu dò âm đạo: 01 bộ - Giá đỡ kim sinh thiết: 01 bộ - Card chuyển đổi HDMI: 01 cái - Máy in nhiệt: 01 bộ - Giấy in tương thích với máy in nhiệt: 20 cuộn. - Gel siêu âm: 2 hộp 5kg - Sử dụng hệ điều hành Windows 10 trở lên hoặc tương đương. Màn hình chính (Màn hình LED: >= 21 inch. Độ phân giải: >= 1.920 x 1.080. Bảng điều khiển (Màn hình cảm ứng LED: >= 10 inches. Độ phân giải: >= 1280 X 800. Bàn phím cảm ứng) - Lưu điện online >=2kVA: 01 cái - Bộ Máy vi tính để bàn Core i5 trở lên, 3.3 GHz, Ram DDR4 8 GB – Máy in đen trắng tốc độ in >= trang A4/phút. - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)	Cái	01
----	-------------------------------	---	-----	----



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>		
<b>14</b>	<b>Máy khoan xương</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân máy: 01 cái</li> <li>- <b>Phụ kiện kèm theo máy gồm:</b></li> <li>+ 02 pin</li> <li>+ 01 sạc pin</li> <li>+ 01 ống dẫn pin</li> <li>+ 01 khóa</li> <li>+ 01 đầu Jacob</li> <li>+ 02 mũi khoan size 11/14mm (chất liệu thép)</li> <li>- Máy khoan xương dùng cho phẫu thuật kết hợp xương, máy có thể xuyên đinh vít-ke hoặc mũi khoan thông qua lỗ rỗng trên thân máy. Máy có chế độ đảo chiều thuận nghịch</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>	<b>Bộ</b>	<b>1</b>
<b>15</b>	<b>Bộ dụng cụ tháo vít chỉnh hình</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuốc nơ vít lục giác: 8 cái ( SW 2.5, 3.0, 3.5, 4.0, 4.5, 5.0, 7.0 và 8.0)</li> <li>- Búa: 1 cái</li> <li>- Cây liên kết búa: 1 cái</li> <li>- Cây liên kết gắn kết 2 đầu: 1 cái</li> <li>- Cán chữ T: 1 cái</li> <li>- Cán chữ T liên kết đinh PFNA: 2 cái</li> <li>- Dụng cụ tháo vít PFNA: 1 cái</li> <li>- Cây liên kết: 13 cái</li> <li>- Móc tháo đinh kuntscher: 1 cái</li> </ul>	<b>Bộ</b>	<b>1</b>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo vít ngược: 3 cái</li> <li>- Cờ lê: 1 cái</li> <li>- Cây siết chặt đinh: 1 cái</li> <li>- Tuốc nơ vít chữ L: 1 cái</li> <li>- 01 hộp đựng</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> </ul>		
<b>16</b>	<b>Xe tiêm 3 tầng</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gồm:</li> <li>+ Bàn chính: 01 cái</li> <li>+ Ngăn kéo: 02 cái</li> <li>+ Bánh xe: 01 bộ</li> <li>- Kích thước (mm): ( DxRx C) 840x540x1050mm ±3%</li> <li>- Kích thước khay: dài, rộng, sâu (815x515x20) mm.</li> <li>- Vật liệu: Inox SUS304.</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> </ul>	<b>Cái</b>	<b>13</b>
<b>17</b>	<b>Chậu ngâm chân (Bồn ngâm chân)</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gồm các chức năng: Massage rung, sủi, hẹn giờ, cài đặt nhiệt độ.</li> <li>- Có 8 đèn hồng ngoại, 6 trục massage, 6 nam châm tích hợp</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>	<b>Cái</b>	<b>20</b>
<b>18</b>	<b>Máy điện châm</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu ra: 6 đầu ra, 12 kim.</li> <li>- Nguồn điện: dùng Pin</li> <li>- Thân máy + vỏ hộp</li> <li>- 6 dây điện châm</li> <li>- Cường độ xung, tần số xung ở mỗi kênh có thể điều chỉnh</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau</li> <li>- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>	<b>Cái</b>	<b>20</b>

		tin)		
19	<b>Máy sắc thuốc và đóng gói tự động 2 nôi</b>	<p><b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Túi đựng thuốc sắc: 15 cuộn.</li> <li>- Dây nguồn: 01 bộ</li> <li>- Máy gồm 2 nôi, mỗi nôi có dung tích <math>\geq 25</math> lít</li> <li>- Thuốc sau khi sắc tự động chuyển sang hệ thống đóng túi</li> <li>- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau.</li> <li>- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)</li> </ul>	<b>Cái</b>	<b>1</b>
20	<b>Máy Laser châm</b>	<p><b>1. Cấu hình cung cấp mỗi máy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Đầu laser diode: 8 - 10 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng máy bằng tiếng việt: 01 quyển</li> <li>- Năm sản xuất: 2023 trở về sau.</li> </ul> <p><b>2. Tính năng kỹ thuật của máy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số kênh: 2 kênh</li> <li>- Chế độ phát: xung và liên tục</li> <li>- Bước sóng laser <math>\geq 630</math> nm</li> <li>- Số kênh phát: <math>\geq 8</math></li> <li>- Màn hình có bảng điều khiển chế độ</li> </ul>	<b>Bộ</b>	<b>02</b>
21	<b>Tay khoan nhanh răng hàm mặt NSK chuck vạn</b>	Dùng cho ghế máy răng, vừa phun nước để cắt- mài răng. Năm sản xuất: 2023 trở về sau	<b>Cái</b>	<b>3</b>

22	Tay khoan răng nhanh răng hàm mặt NSK chuck vạn chéch 45 độ	Dùng để chia cắt chân răng 8 ngàm, nằm ngang Năm sản xuất: 2023 trở về sau	Cái	2
23	Ốc tay khoan chuck vạn	Dùng mở mũi khoan tay khoan Năm sản xuất: 2023 trở về sau	Cái	2
24	Máy đo chức năng hô hấp	<b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b> - 01 máy chính đo chức năng hô hấp - 01 cảm biến đo hô hấp - Chương trình đo chức năng hô hấp - 01 bơm hiệu chỉnh máy - 300 lọc khuẩn - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2023 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	Cái	1
25	Tủ mát	<b><u>Cấu hình cung cấp:</u></b> - Tủ mát dung tích 800 lít, loại 2 cánh có 04 bánh xe. Nhiệt độ trong buồng tủ từ 0 đến 10 <sup>0</sup> c, dàn lạnh yêu cầu bằng đồng. - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2023 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	Cái	2
26	<b>Đầu dò Máy monitor sản khoa (Avalon FM20)</b>			
		Đầu dò siêu âm của Máy	Cái	2

		monitor sản khoa (Avalon FM20)		
		Đầu dò cơ co tử cung của Máy monitor sản khoa (Avalon FM20)	Cái	2
<b>27</b>	<b>Bộ mũ và Bộ cáp có đầu kẹp cho máy đo điện não EEG-1200K</b>			
		Bộ mũ, bao gồm mũ silicon và đợ cẳm	Bộ	1
		Bộ cáp có đầu kẹp dùng cho máy đo điện não EEG-1200K	Bộ	1
<b>28</b>	<b>Bộ dụng cụ phân phối dung dịch lỏng</b>	<b>Bộ dụng cụ phân phối dung dịch lỏng cho Máy định danh vi khuẩn (Model: Vitek)</b>	<b>Bộ</b>	<b>1</b>
<b>29</b>	Máy siêu âm chuyên tim mạch Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Máy siêu âm chuyên tim mạch Gồm 4 đầu dò: - 01 đầu dò tim người lớn: Loại tinh thể thạch anh. - 01 đầu dò tim trẻ em: Loại tinh thể thạch anh. - 01 đầu dò mạch máu. - 01 đầu dò convex	Máy	01
<b>30</b>	Máy sóc tim Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Máy sóc tim (dùng cho người lớn và trẻ em)	Cái	02
<b>31</b>	Máy điện tâm đồ gắng sức Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Máy điện tâm đồ gắng sức (Loại kèm thảm chạy)	Cái	01
<b>32</b>	Máy điện tim Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Máy điện tim (Loại 6 cần)	Máy	03
<b>33</b>	Giường cấp cứu đa năng Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Giường cấp cứu đa năng Loại giường điện đa năng từ 3 tay quay trở lên, bánh xe, đệm > 10 cm, cọc truyền, bàn ăn và kèm tủ đầu giường bằng nhựa.	Cái	13

<b>34</b>	Giường bệnh nhân Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Giường bệnh nhân Loại giường nhựa đa năng từ 2 tay quay trở lên, bánh xe, đệm, cốc truyền và kèm tủ đầu giường bằng nhựa.	Cái	50
<b>35</b>	Máy đo huyết động cứu Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Máy đo huyết động Chức năng điều trị sốc nhiễm khuẩn và sốc nói chung đối với bệnh nhân phải hồi sức cấp cứu	Cái	01
<b>36</b>	Máy đo áp lực nội sọ Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Máy đo áp lực nội sọ Chức năng điều trị trong chấn thương sọ não và đột quỵ não	Cái	01
<b>37</b>	Lắp đặt bổ sung Hệ thống khí y tế tại khoa Truyền nhiễm Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Lắp đặt bổ sung Hệ thống khí y tế tại khoa Truyền nhiễm (cần khảo sát thực tế trước khi báo giá) Loại chuẩn DIN	Hệ thống	01
<b>38</b>	Máy đốt điện cổ tử cung Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Dùng trong điều trị viêm lộ tuyến cổ tử cung. Điều trị tiền ung thư sớm	Cái	01
<b>39</b>	Bộ đặt nội khí quản Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Bộ đặt nội khí quản (loại có camera)	Bộ	01
<b>40</b>	Máy plasma Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Loại phát tia plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương	Cái	01

<b>41</b>	Máy ly tâm Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Máy ly tâm (Loại 4 khay, $\geq 80$ ống) Tốc độ $\geq 5.000$ vòng/phút	Cái	01
<b>42</b>	Máy cấy máu. Năm sản xuất: 2023 trở về sau.	Công suất $\geq 100$ chai	Cái	01

## Phụ lục 2

### DANH MỤC NHU CẦU SỬA CHỮA, BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG

Kèm theo Công văn số /BV-VTTBYT, ngày tháng năm 2024

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ <sup>(*)</sup>	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
<b>1</b>	<b>Sửa chữa Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534</b>					
		Khối nguồn Gradient power supply XFđ-PS dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Khối nguồn cấp cho các trục định hướng dùng cho máy MRI) – Bao gồm chi phí nhân công thay thế	1	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
		Khối Mega switch dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Hộp chuyển đổi tín hiệu 16 kênh) – Bao	1	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng

		gồm chi phí nhân công thay thế				
		Switch mạng 8 cổng dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Bộ chuyển mạch kết nối mạng 8 cổng) – Bao gồm chi phí nhân công thay thế	2	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
		Acquy của khối xả từ khẩn cấp MRV dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Ắc quy dùng cho bộ ngắt từ) – Bao gồm chi phí nhân công thay thế	1	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
2	<b>Sửa chữa Ống nội soi dạ dày fuji fiml (Model: EG-530WR. Serial: 1G361K269)</b>	Linh kiện thay thế, sửa chữa Ống nội soi dạ dày fuji fiml – Bao gồm chi phí nhân công thay thế - Đầu thu hình: 01 cái - Bộ phận kết nối tín hiệu: 01 cái - Nắp nhựa: 01 cái - Vòi phun: 01 cái - Kênh sinh thiết: 01 cái - Kênh khí: 01 cái - Vòng sắt: 01 cái - Ống nối (đồng): 04 cái - Đai ốc (đồng): 04 cái	1	Cái	Khoa TDCN	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
3	<b>Sửa chữa Ống nội soi đại tràng fuji fiml Model: EC-530W13. Serial: 1C642k119)</b>	Linh kiện thay thế, sửa chữa Ống nội soi đại tràng fuji fiml (– Bao gồm chi phí nhân công thay thế - Đầu thu hình: 01 cái - Nắp nhựa: 01 cái	1	Lần	Khoa TDCN	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận uốn cong: 01 cái</li> <li>- Vòi phun: 01 cái</li> <li>- Kênh sinh thiết: 01 cái</li> <li>- Kênh nước phụ: 01 cái</li> <li>- Kênh khí nước: 01 cái</li> <li>- Vỏ cao su: 01 cái</li> <li>- Vòng sắt: 01 cái</li> <li>- Ống nối (đồng): 04 cái</li> <li>- Đai ốc (đồng): 04 cái</li> </ul>				
<b>4</b>	<b>Bảo dưỡng, bảo trì Máy tán sỏi laser</b>	<p>Thực hiện bảo dưỡng, bảo trì 4 lần/năm, gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh sợi quang và bảo vệ thấu kính</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh bên trong bộ phát: laser rod, laser cavity, các kính phản xạ, step motor</li> <li>- Vệ sinh làm sạch bụi trên thân máy, đầu máy, mặt trong mặt ngoài, bàn đạp</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của: Bàn đạp, interlock, ánh sáng đường dẫn, các nút nhấn trên màn hình cảm ứng, nút nhấn laser stop, pre-burning module A, pre-burning module A, kiểm tra hiệu chỉnh tiêu điểm, kiểm tra điều chỉnh năng lượng phản hồi</li> <li>- Thay nước cất cho máy</li> </ul>	<b>2</b>	<b>Cái</b>	<b>Khoa GMHS</b>	<b>1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>
<b>5</b>	<b>Bảo dưỡng máy hấp tiệt trùng nhiệt độ thấp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dầu để thay cho máy: 3 lít</li> <li>- Phin lọc cho bơm hút chân không: 02 cái</li> <li>- Phin lọc cho đường xả: 01 cái</li> </ul>	<b>1</b>	<b>Lần</b>	<b>Khoa KSNK</b>	<b>90 ngày kể từ ngày ký kết</b>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phin lọc cho đường xả tự động: 1 cái</li> <li>- Phin lọc khí ballast: 01 cái.</li> <li>- Can để chứa dầu thải 5 lít: 1 can</li> <li>- Gioăng cao su cho đường thải dầu: 01 bộ</li> <li>- Tấm thấm dầu: 5 tấm.</li> <li>- Quy trình thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra trực quan các bộ phận bên ngoài máy</li> <li>+ Kiểm tra hoạt động đóng mở của các van</li> <li>+ Vệ sinh máy tổng thể</li> <li>+ Kiểm tra hoạt động công tắc đóng mở cửa</li> <li>+ Xả đáy máy nén khí tích hợp</li> <li>+ Kiểm tra nguồn vào</li> <li>+ Kiểm tra hoạt động của contactor</li> <li>+ Làm sạch tủ nguồn</li> <li>+ Kiểm tra tính bảo vệ của các kết nối.</li> <li>+ Làm vệ sinh bơm chân không</li> <li>+ Kiểm tra van điện từ của bơm</li> <li>+ Kiểm tra các bộ lọc (black filter, oil filter) thay thế nếu cần</li> <li>+ Kiểm tra hiệu suất của bơm chân không</li> <li>+ Làm sạch và thiết chặt lại các kết nối</li> </ul> </li> <li>Kiểm tra hoạt động của các van điều khiển</li> <li>+ Calib lại sensor nhiệt độ áp suất</li> <li>+ Làm sạch các cảm biến.</li> <li>+ Kiểm tra hoạt động cửa và động cơ</li> </ul>				<b>hợp đồng</b>
--	--	--	--	--	--	-----------------

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra các cửa có đóng kín</li> <li>+ Kiểm tra sự kín khít tại chu trình đóng</li> <li>+ Điều chỉnh áp lực an toàn</li> <li>+ Kiểm tra các công tắc cửa an toàn</li> <li>+ Kiểm tra các chức năng (Functional Check)</li> <li>+ Kiểm tra chức năng các nút dừng</li> <li>+ Kiểm tra độ kín và chức năng của van</li> <li>+ Kiểm tra đường ống và các mối nối vít</li> <li>+ Kiểm tra đèn tín hiệu</li> <li>+ Kiểm tra quá trình lưu trữ chu kỳ chạy máy</li> <li>+ Thực hiện kiểm tra rò rỉ,</li> </ul>				
<b>6</b>	<b>Bảo dưỡng, bảo trì Nội hấp nhiệt độ cao</b>	<p>Thời gian thực hiện 1 năm thực hiện 2 lần bảo trì bảo dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng buồng đun áp suất bao gồm: kháng đốt, cảm biến bảo vệ cạn nước, kiểm tra van an toàn áp xuất cao, kiểm tra các cuộn khởi động từ, bảo dưỡng lại tiếp điểm của bộ khởi động từ</li> <li>- kiểm tra bảo dưỡng buồng hấp sấy bao gồm: kiểm tra các van từ hơi đóng mở hơi vào khoang hấp sấy, kiểm tra hệ thống đường hơi vào khoang hấp sấy, kiểm tra role áp xuất đóng ngắt đúng theo thông số kỹ thuật</li> </ul>	<b>3</b>	<b>Cái</b>	<b>Khoa KSNK</b>	<b>1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng động cơ hút chân không</li> <li>- kiểm tra bảo dưỡng tủ điều khiển bao gồm các chi tiết linh kiện trong tủ</li> </ul>				
<b>7</b>	<b>Bảo dưỡng, bảo trì Máy giặt</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thực hiện 1 năm thực hiện 2 lần bảo trì bảo dưỡng:</li> <li>+ Bảo dưỡng lồng giặt</li> <li>+ Bảo dưỡng hệ thống van từ cấp nước cho lồng giặt B</li> <li>+ Bảo dưỡng động cơ điện 3pha</li> <li>+ Bảo dưỡng các chi tiết cơ khí ổ bi trục trên động lực dây curo</li> <li>+ Bảo dưỡng van xả nước thải khi</li> <li>+ Kiểm tra, bảo dưỡng kháng đốt giặt nước nóng</li> <li>+ Bảo dưỡng bo mạch điện tử</li> <li>+ Bảo dưỡng biến tần 3 pha để điều khiển tốc độ giặt</li> <li>+ Bảo dưỡng các khung vỏ máy giặt</li> <li>+ Vệ sinh toàn bộ</li> <li>- Sơn chống rỉ các phần rỉ xét thực hiện 1 lần</li> </ul>	<b>5</b>	<b>Cái</b>	<b>Khoa KSNK</b>	<b>1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>
<b>8</b>	<b>Bảo dưỡng, bảo trì Máy sấy</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thời gian thực hiện 1 năm thực hiện 2 lần bảo trì bảo dưỡng:</li> <li>- Bảo dưỡng động cơ quạt hút hơi nóng và lưu thông không khí cho máy sấy</li> <li>- Bảo dưỡng động cơ trục xoay lồng sấy</li> </ul>	<b>2</b>	<b>Cái</b>	<b>Khoa KSNK</b>	<b>1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bảo dưỡng trục ổ bi và bơm dầu mỡ cho trục ổ bi</li> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng các kháng đốt có bị đánh lửa hoặc bị mô ve tiếp xúc</li> <li>- Kiểm tra mạch bảo vệ khi quá nhiệt tự ngắt đảm bảo an toàn cho máy sấy</li> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng các khởi động từ 3 pha</li> <li>- Kiểm tra dây curo</li> <li>- Kiểm tra các bo mạch điều khiển</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ máy</li> </ul>				
<b>9</b>	<b>Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng Máy gây mê kèm thở</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay bảng mạch chính</li> <li>- Thay cáp màn hình</li> <li>- Thay cảm biến oxy</li> <li>- Thay van giảm áp</li> <li>- Thay bộ kit bảo dưỡng loại 3 năm (đã gồm pin trong)</li> <li>- Thay bộ kit bảo dưỡng khối thở Cosy</li> <li>- Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vệ sinh bình bốc hơi khí mê, thay gioăng làm kín ở các bình bốc hơi nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh cáp cảm biến đo nồng độ Oxy và cảm biến đo nồng độ Oxy</li> <li>+ Kiểm tra giắc kết nối các điện cực của acquy trong, kiểm tra dung lượng của acquy, thay acquy trong nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</li> <li>+ Vệ sinh bảo dưỡng bơm tạo PEEP, thay</li> </ul> </li> </ul>	<b>02</b>	<b>Cái</b>	<b>Khoa GMHS</b>	<b>90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>

	<p>màng lọc cho bơm nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</p> <p>+ Vệ sinh buồng Piston, đĩa quang và bộ đếm vòng quay piston, cảm biến hành trình dưới</p> <p>+ Kiểm tra màng ngăn Piston, gioăng làm kín nắp Piston thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</p> <p>+ Kiểm tra hoạt động của van an toàn quá áp và van an toàn cấp khí khi mất nguồn khí chính</p> <p>+ Kiểm tra chức năng của núm xoay</p> <p>+ Kiểm tra, chỉnh lại các giác kết nối giữa màn hình và bảng mạch chính; giữa màn hình, bảng mạch chính với các bộ phận, linh kiện phụ trợ</p> <p>+ Kiểm tra điện áp đầu ra của khối nguồn</p> <p>+ Kiểm tra độ đàn hồi, hở khí của dây thở sử dụng nhiều lần, thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm)</p> <p>+ Kiểm tra bộ lọc không khí của cảm biến đo áp lực đường thở, thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</p> <p>+ Kiểm tra, vệ sinh màng van và gioăng làm kín van PEEP/Pmax và van APL bypass (định kỳ 2 năm)</p> <p>+ Kiểm tra, vệ sinh van thở vào, van thở ra và van cấp khí sạch</p>				
--	---	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh dây kết nối bóng bóp, bóng bóp thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm)</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh bình vôi soda, bổ sung hoặc thay thế nếu cần thiết</li> <li>+ Vệ sinh làm sạch cảm biến lưu lượng (sau mỗi lần sử dụng cho bệnh nhân – Ngâm cồn 70° trong vòng 15 phút rồi để khô tự nhiên)</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại các phím bấm và đèn báo hiệu</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực Oxy đầu vào</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực đường thở</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến đo nồng độ Oxy</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại Turbin nén khí</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến đo lưu lượng khí thở ra</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại bơm tạo PEEP/Pmax</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại giá trị PEEP</li> <li>+ Đo kiểm các thông số bằng thiết bị đo kiểm</li> <li>+ Kiểm tra hở khí hệ thống, chỉnh lại Piston và các van nếu cần thiết</li> <li>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm soát thể tích Volume control</li> <li>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm</li> </ul>				
--	--	--	--	--	--	--

		<p>soát áp lực Pressure control</p> <p>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ ngắt quãng đồng thời với nhịp thở tự phát của bệnh nhân SIMV (nếu có)</p> <p>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ áp lực Pressure Support (nếu có)</p> <p>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở bóp bóng và bệnh nhân tự thở Man/Spon</p> <p>+ Hướng dẫn vệ sinh, bảo quản thiết bị đúng cách</p>				
<b>10</b>	<b>Bảo trì, bảo dưỡng Máy gây mê kèm thở</b>	<p>- Thay cảm biến oxy</p> <p>- Thay pin .</p> <p>- Thay bộ kit bảo dưỡng 01 năm và bộ kit bảo dưỡng khối thở Cosy</p> <p>-Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng:</p> <p>+ Vệ sinh bình bốc hơi khí mê, thay gioăng làm kín ở các bình bốc hơi nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</p> <p>+ Kiểm tra, vệ sinh cáp cảm biến đo nồng độ Oxy và cảm biến đo nồng độ Oxy</p> <p>+ Kiểm tra giấc kết nối các điện cực của acquy trong, kiểm tra dung lượng của acquy, thay acquy trong nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</p>	<b>08</b>	<b>Cái</b>	<b>Khoa GMHS</b>	<b>90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>



		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vệ sinh bảo dưỡng bơm tạo PEEP, thay màng lọc cho bơm nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</li> <li>+ Vệ sinh buồng Piston, đĩa quang và bộ đếm vòng quay piston, cảm biến hành trình dưới</li> <li>+ Kiểm tra màng ngăn Piston, gioăng làm kín nắp Piston thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</li> <li>+ Kiểm tra hoạt động của van an toàn quá áp và van an toàn cấp khí khi mất nguồn khí chính</li> <li>+ Kiểm tra chức năng của núm xoay</li> <li>+ Kiểm tra, chỉnh lại các giắc kết nối giữa màn hình và bảng mạch chính; giữa màn hình, bảng mạch chính với các bộ phận, linh kiện phụ trợ</li> <li>+ Kiểm tra điện áp đầu ra của khối nguồn</li> <li>+ Kiểm tra độ đàn hồi, hở khí của dây thở sử dụng nhiều lần, thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm)</li> <li>+ Kiểm tra bộ lọc không khí của cảm biến đo áp lực đường thở, thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm)</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh màng van và gioăng làm kín van PEEP/Pmax và van APL bypass (định kỳ 2 năm)</li> </ul>				
--	--	--	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh van thở vào, van thở ra và van cấp khí sạch</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh dây kết nối bóng bóp, bóng bóp thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm)</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh bình vôi soda, bổ sung hoặc thay thế nếu cần thiết</li> <li>+ Vệ sinh làm sạch cảm biến lưu lượng (sau mỗi lần sử dụng cho bệnh nhân – Ngâm cồn 70° trong vòng 15 phút rồi để khô tự nhiên)</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại các phím bấm và đèn báo hiệu</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực Oxy đầu vào</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực đường thở</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến đo nồng độ Oxy</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại Turbin nén khí</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại cảm biến đo lưu lượng khí thở ra</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại bơm tạo PEEP/Pmax</li> <li>+ Hiệu chỉnh lại giá trị PEEP</li> <li>+ Đo kiểm các thông số bằng thiết bị đo kiểm</li> <li>+ Kiểm tra hở khí hệ thống, chỉnh lại Piston và các van nếu cần thiết</li> <li>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm soát thể tích Volume control</li> </ul>				
--	--	---	--	--	--	--

		<p>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm soát áp lực Pressure control</p> <p>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ ngắt quãng đồng thời với nhịp thở tự phát của bệnh nhân SIMV (nếu có)</p> <p>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ áp lực Pressure Support (nếu có)</p> <p>+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở bóp bóng và bệnh nhân tự thở Man/Spon</p> <p>+ Hướng dẫn vệ sinh, bảo quản thiết bị đúng cách</p>				
<b>11</b>	<b>Sửa ghế răng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay thế toàn bộ da ghế răng</li> <li>- Sửa mạch điều khiển</li> <li>- Sửa chữa thay thế đường nước, đường khí</li> <li>- Bảo dưỡng toàn bộ ghế răng</li> </ul>	<b>2</b>	<b>Cái</b>	<b>Khoa RHM</b>	<b>60 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>
<b>12</b>	<b>Bảo trì, bảo dưỡng Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534</b>	<p><b>1. Thiết bị bảo trì bảo dưỡng:</b> Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534</p> <p><b>2. Hình thức bảo trì gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo trì Elite (toàn phần) cho máy Cộng hưởng từ MR 1.5 12</li> </ul>	<b>1</b>	<b>Năm</b>	<b>Khoa CDHA</b>	<b>1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>

		<p>tháng bao gồm chi phí nhân công 04PMs/năm + không giới hạn cuộc gọi báo lỗi + linh kiện thay thế. Không bao gồm: Helium, các cuộn coil ngoài, chiller, vật tư tiêu hao, phụ kiện và các thiết bị ngoại vi.</p> <p>- Số lần bảo trì cho máy CHT: 04 lần/ 12 tháng</p> <p>- Dịch vụ cho mỗi lần bảo trì gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra các tính năng kỹ thuật của máy theo yêu cầu và tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> <li>+ Vệ sinh, căn chỉnh toàn bộ máy.</li> <li>+ Kiến nghị với phòng máy những điều chỉnh cần thiết như nguồn điện, nguồn nước, độ ẩm, vệ sinh... để tăng cường chất lượng bảo quản máy</li> <li>+ Thực hiện các nâng cấp cho máy theo hướng dẫn của nhà sản xuất.</li> <li>+ Thỏa thuận trước ngày và thời gian tiến hành kiểm tra, phía khách hàng sẽ tạo điều kiện để kỹ sư của công ty thực hiện công việc theo thời gian đã thỏa thuận.</li> <li>+ Mọi vật tư tiêu hao cần cho công việc bảo dưỡng định kỳ như dầu mỡ, dung dịch vệ sinh cho máy.... sẽ do công ty cung cấp.</li> </ul>				
--	--	---	--	--	--	--

		<p>+ Quy trình bảo dưỡng cụ thể sẽ được quy định riêng trong PM check list của các máy.</p> <p>Dịch vụ sửa chữa</p> <p>Đáp ứng không giới hạn các lần kiểm tra và sửa chữa khi máy gặp sự cố. Thời gian gọi sửa máy từ 8:00 đến 17:00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. Thời gian để kỹ sư của công ty đến được nơi đặt máy:</p> <p>Đối với hình thức bảo trì Elite (toàn phần) cho máy MR là: 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo từ khách hàng.</p>				
<b>13</b>	<b>Bảo trì, bảo dưỡng Hệ thống DSA</b>	<p><b>Thiết bị bảo trì bảo dưỡng:</b></p> <p>Hệ thống chụp mạch DSA (Hệ thống chụp mạch máu xóa nền);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Model: Artis Zee Ceiling;</li> <li>- SN: 148530;</li> <li>- Hãng/nước SX: Siemens Heathcare GmbH/ Đức;</li> <li>- Năm sản xuất: 2020.</li> </ul>	<b>1</b>	<b>Năm</b>	<b>Khoa CDHA</b>	<b>1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng</b>

**Mẫu báo giá**  
**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế**

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

**1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan**

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	<b>YÊU CẦU CHUNG</b> Năm sản xuất: 2023 trở đi Đạt các tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ??? Môi trường hoạt động: ??? Xuất xứ (hãng sản xuất, nước sản xuất, hãng nước chủ sở hữu): ??? Phân loại trang thiết bị y tế: ??? <b>YÊU CẦU KỸ THUẬT CỤ THỂ</b> Chất lượng: Sản phẩm mới 100% Nguồn điện: ???									

	Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ: ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng <b>CẤU HÌNH</b> Cấu hình chung: ??? Cấu hình cụ thể: ???								
2	Thiết bị B								
n	...								

*(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....  
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

**Ghi chú:**

*(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.*

- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.



**Mẫu báo giá**  
**Áp dụng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế**

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						
<b>Tổng cộng:</b>						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(2)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.